

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 143/2004/QĐ-BCN ngày 23/11/2004 về việc chuyển Công ty Cơ khí dệt may Nam Định thành Công ty cổ phần Cơ khí dệt may Nam Định.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Dệt - May Việt Nam (Tờ trình số 2047/TTr-HĐQT ngày 08 tháng 11 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Công ty Cơ khí dệt may Nam Định và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 04 tháng 11 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Cơ khí dệt may Nam Định (công ty thành viên hạch toán độc lập của

Tổng công ty Dệt - May Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 15,00%;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 85,00%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Cơ khí dệt may Nam Định tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2003 để cổ phần hóa (Quyết định số 1941/QĐ-TCKT ngày 26 tháng 7 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 15.772.233.107 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 3.905.740.816 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 279 lao động trong Công ty là 34.000 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 1.020.000.000 đồng. Trong đó, bán ưu đãi trả chậm cho 59 lao động nghèo là 2.734 cổ phần, trị giá 191.380.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư, Công ty làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Dệt - May Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Công ty Cơ khí dệt may Nam Định thành Công ty cổ phần Cơ khí dệt may Nam Định,

- Tên giao dịch quốc tế: NAMDINH TEXTILE GARMENT ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: NATEXENCO;

- Trụ sở chính: Số 1 đường Giải Phóng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cơ khí, các mặt hàng công nghệ dệt may, các mặt hàng bao bì carton (3, 5, 7 lớp);

- Dịch vụ cơ khí, tháo dỡ, đại tu, lắp đặt máy móc, thiết bị;

- Đại lý kinh doanh sắt, thép và các sản phẩm dệt may;

- Dịch vụ đào tạo nghề: cơ khí, bao bì carton, lược dệt;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí dệt may Nam Định là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh; được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật; tổ chức, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Dệt - May Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Cơ khí dệt may Nam Định tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cơ khí dệt may Nam Định có trách nhiệm

điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Dệt - May Việt Nam, Giám đốc Công ty Cơ khí dệt may Nam Định và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí dệt may Nam Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Bùi Xuân Khu

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 106/2004/TT-BTC
ngày 09/11/2004 hướng dẫn
việc sử dụng kinh phí bảo đảm
trật tự an toàn giao thông do
ngân sách trung ương cấp.

Căn cứ Nghị định số 36/2001/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2001 của Chính phủ về việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị; Nghị định số 39/CP ngày